

Số: *Lh3*/BC-STTTT

Quảng Ninh, ngày *Lh* tháng 6 năm 2015

BÁO CÁO

Sơ kết 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2015

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Chức năng, nhiệm vụ: Thông tin và Truyền thông (*Trước đây là Sở Bưu chính - Viễn thông tỉnh Quảng Ninh*) được thành lập từ ngày 04/01/2006, tại Quyết định số 59/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh, đến tháng 3/2008 thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ, Sở tiếp nhận thêm chức năng quản lý nhà nước về truyền thông (*Báo chí - Báo in, Báo nói, Báo hình và xuất bản - xuất bản, in, phát hành*) từ Sở Văn hoá và Thông tin và được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức tại Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 06/8/2008, Sở có chức năng tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyên phát; viễn thông và Internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin; điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở....

2. Nhiệm vụ cụ thể quy định tại Mục II, Phần 1, Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV và Điều 2 Quyết định số 2487/QĐ-UBND.

3. Tổ chức bộ máy và biên chế

- Lãnh đạo Sở: Theo QĐ duyệt 04; hiện có 03.

- Các phòng chuyên môn gồm: 06 phòng chuyên môn, 01 đơn vị sự nghiệp (Văn phòng 12 (*01 biệt phái*); Thanh tra 04; BCXB 06 (*03 cử Trung tâm HCC*); BCVT 04 (*02 cử Trung tâm HCC*); CNTT 04 (*01 biệt phái*); KHTC 04; Trung tâm CNTT-TT: 17 (*01 biệt phái*).

- Biên chế được giao 58: Công chức: 32; viên chức: 17; hợp đồng 68: 03 và 06 chỉ tiêu hợp đồng lao động.

- Cán bộ, công chức, viên chức, LĐ 60 hiện có: Công chức: 33; viên chức: 14; hợp đồng 68: 03; HĐLĐ khác: 10.

- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo của cán bộ công chức:

TT	Diễn giải	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Tiến sỹ	01	1,7	
2	Thạc sỹ	08	13,3	
3	Kỹ sư (cử nhân)	48	80,	
4	Cao đẳng	01	1,7	
5	Trung cấp	02	3,3	

- Về trình độ lý luận chính trị

TT	Diễn giải	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cao cấp (cử nhân)	14	23,3	
2	Trung cấp	03	5,0	
3	Sơ cấp	43	71,7	

Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 28/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế*”, Sở đã triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của cấp trên và hướng dẫn của đơn vị chuyên ngành. Đến ngày 10/6/2015, Sở được UBND tỉnh phê duyệt kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy tại Quyết định số 1626/QĐ-UBND. Hiện nay, Sở đang triển khai các nhiệm vụ của Quyết định.

Trong 06 tháng đầu năm, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp trên, Sở đã tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch của ngành, đến nay đã hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

1. Công tác tham mưu

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, trong 6 tháng đầu năm 2015 Sở đã thực hiện có hiệu quả công tác tham mưu, dự thảo 06 văn bản của ngành trình UBND tỉnh ban hành, hoàn thành kế hoạch được UBND phê duyệt đầu năm (*tăng 03 văn bản, tăng 150% so với cùng kỳ năm 2014*) như: Kế hoạch hợp tác truyền thông; Kế hoạch nâng cao chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT năm 2015; Quy định về việc trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch truyền thông, tập huấn về Chính quyền điện tử cho công dân và doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh năm 2015; Chương trình hành động số 33-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Ninh năm 2015, định hướng đến năm 2020.

Hiện Sở đã xây dựng xong dự thảo, trình UBND tỉnh 02 văn bản QPPL: Quy định về chính sách hỗ trợ đối với CBCCVN làm công tác CNTT trên địa bàn tỉnh. Hiện Sở đang phối hợp với Sở tài chính trong công tác thẩm định KP.

2. Lĩnh vực Báo chí xuất bản, Phát thanh truyền hình

2.1. Về báo chí

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Sở quản lý tốt hoạt động của 03 cơ quan báo chí của tỉnh, 30 văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các báo Trung ương và địa phương khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức thành công 05 Hội nghị giao ban báo chí hàng tháng (*tháng 1, 2, 4, 5, Quý I*).

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức 07 cuộc họp báo (*giảm 04 cuộc so với cùng kỳ năm 2014, lý do: 06 tháng đầu năm 2015, ít sự kiện đột xuất diễn ra trong tỉnh*) cung cấp thông tin cho báo chí về các sự kiện của tỉnh và cung cấp thông tin về các sự kiện như: Khai thác và vận chuyển than trái phép trên địa bàn thành phố Hạ Long, huyện Hoàn Bô; Lễ khởi công đường dẫn cầu Bắc Luân II tại thành phố Móng Cái; Đề án 25 của Tỉnh...v...v...

Ban hành và triển khai 04 Kế hoạch tuyên truyền trên báo chí và cơ sở: Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thông qua các phương tiện thông tin đại chúng năm 2015; Tuyên truyền, vận động triển khai thực hiện các dự án hạ tầng tại Khu kinh tế Vân Đồn; Tuyên truyền di dời chợ Hải Hà cũ và giải phóng mặt bằng xây dựng công viên cây xanh; Tổ chức Ngày sách Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (QN) năm 2015.

Chương trình xây dựng thương hiệu du lịch QN: Theo dõi, tổng hợp ý kiến qua đường dây nóng và hòm thư điện tử, biên tập đăng tải trên Báo QN, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và Cổng thông tin điện tử tỉnh

Tham mưu, trình UBND ban hành Quy chế xét giải báo chí Quảng Ninh; dự thảo Kế hoạch thông tin đối ngoại của tỉnh.

Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh: Tiếp tục đầu tư cho các chương trình được nhiều khán giả quan tâm như: “101 cách thoát nghèo”, “Nhịp sống trẻ”, chương trình giới thiệu quảng bá du lịch 24h khám phá, Tạp chí Du lịch, Đất và người Quảng Ninh... Đặc biệt, kể từ ngày 01/01/2015, Đài đã mở kênh truyền hình trên mạng chia sẻ trực tuyến youtube tại địa chỉ <http://www.youtube.com/quangninhstv> giúp khán giả có thể theo dõi các chương trình của Đài với chất lượng cao hơn, phục vụ công chúng đa dạng hơn.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Đài đã tăng tần suất phát sóng chương trình “Trang Địa phương” từ 4 lên 6 số/tháng theo format mới, kết cấu chương trình gồm từ 4-6 phóng sự ngắn do các Đài cấp huyện thực hiện. Bên cạnh đó, Đài cũng đã phối hợp với các Đài cấp huyện thực hiện, biên tập, làm hậu kỳ và phát sóng nhiều chương trình phóng sự dài có thời lượng từ 10-15 phút/chương trình trên hai kênh QTV1, QTV3. Vì vậy, thời lượng phát sóng các chương trình truyền hình do Đài cấp huyện xây dựng phát trên Đài tỉnh tăng 25-30% so với năm 2014

Báo Quảng Ninh: Có nhiều đổi mới trong hoạt động, ra mắt nhiều chuyên đề mới như: “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ”, “Xây dựng thương hiệu”, cuộc thi ảnh “Nụ cười Hạ Long” ... Báo đã ký kết chương trình phối hợp với hầu hết các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương trong tỉnh. Dành thời lượng thích hợp tuyên truyền các nội dung quan trọng như: chủ đề năm 2015 của tỉnh “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, xây dựng thương hiệu, tiếp tục hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực cạnh tranh”; Lễ hội hoa Anh Đào Hạ Long 2015, Carnival Hạ Long 2015; Đề án 25 của Tỉnh...

Báo Hạ Long: Luôn bám sát các định hướng tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị trọng đại của tỉnh và của đất nước, tích cực phản ánh gương người tốt, việc tốt, nhân tố điển hình trong công cuộc đổi mới của quê hương đất nước;

Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung, hình thức và là nơi ươm mầm, phát hiện tài năng văn học nghệ thuật, nhất là tài năng trẻ.

Đài Truyền thanh Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố: Hoạt động cơ bản đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp truyền thanh, truyền hình tại địa phương; 14/14 Đài địa phương đã chủ động dùng phát sóng các chương trình truyền hình tự sản xuất, tập trung nâng cao chất lượng tin bài để cộng tác với Đài tỉnh, Báo Quảng Ninh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, đồng thời tập trung đổi mới nội dung, hình thức và chất lượng các chương trình phát thanh địa phương.

30 văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các báo Trung ương và địa phương khác hoạt động trên địa bàn tỉnh (tăng 02 đơn vị so với cùng kỳ năm 2014): Thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích và Luật Báo chí hiện hành, từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của đông đảo quần chúng nhân dân, góp phần không nhỏ trong việc giới thiệu và quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Ninh đến bạn bè trong nước và quốc tế và góp phần đắc lực trong công tác lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh. Các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú báo tham dự Hội nghị giao ban báo chí đầy đủ, nghiêm túc và thường xuyên có nhiều ý kiến đóng góp làm cho chất lượng, hiệu quả Hội nghị giao ban báo chí ngày càng được nâng cao, bài bản và chuyên nghiệp.

2.2. Về xuất bản, in và phát hành

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kịp thời, chấn chỉnh, ngăn chặn có hiệu quả việc in lậu và các hoạt động vi phạm Luật Xuất bản. Trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hiện có 36 cơ sở in (06 cơ sở in xuất bản phẩm, 03 cơ sở in gia công vàng mã cho nước ngoài và 27 cơ sở in lưới, in thủ công), trong đó có 01 cơ sở in của nhà nước là Công ty TNHH MTV In Quảng Ninh do Tỉnh uỷ quản lý, 17 cơ sở in là Công ty TNHH, Cổ phần, Doanh nghiệp tư nhân, còn lại là các cơ sở in hộ gia đình. Các cơ sở in chủ yếu tập trung trên địa bàn tập trung đông dân cư như TP Hạ Long, Uông Bí, Cẩm Phả và TX Quảng Yên. Các cơ sở in được cấp giấy phép đều hoạt động theo quy định pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực xuất bản.

Thẩm định hồ sơ cấp phép và theo dõi lưu chiểu 29 bản tin, 02 đặc san trên địa bàn. Các hồ sơ xin cấp phép đều được thẩm định và quản lý chặt chẽ. Giấy phép được cấp đảm bảo đúng đối tượng, đúng chức năng, nhiệm vụ và không vi phạm Luật Báo chí và các quy định của Đảng, Nhà nước.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Sở cấp tổng số 42 giấy phép gồm: 07 Giấy phép nhập khẩu tài liệu không kinh doanh; 26 Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; 01 Giấy phép hoạt động ngành in; 04 Giấy phép in gia công cho nước ngoài; 02 Giấy chứng nhận đăng ký pho tô màu; 01 Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; 01 Văn bản đồng ý cho phép hợp báo.

3. Lĩnh vực Bưu chính, viễn thông

3.1. Về bưu chính, chuyển phát

Chỉ đạo các Doanh nghiệp Bưu chính Viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc trong kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia lớp 12, các kỳ nghỉ lễ, tết: Tết Ất Mùi, Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4, 01/5 và Canavan Hạ Long 2015. Kết quả,

hệ thống thông tin được đảm bảo an toàn thông suốt, mạng lưới bưu chính, chuyên phát đảm bảo an toàn, an ninh trong việc tiếp nhận, chuyển phát; mạng lưới thông tin di động được các nhà mạng tăng cường dung lượng đặc biệt là các khu vực tập trung nhiều khách du lịch phục vụ nhu cầu của nhân dân và khách du lịch.

Về hỗ trợ Bưu điện tỉnh phí phát hành báo Đảng từ 18% lên 22%: Sở đã báo cáo, đề xuất với Tỉnh ủy, và được chỉ đạo nghiên cứu thực tế mức phí phát hành báo chí tại thời điểm hiện nay, Sở đã thông báo cho Bưu điện tỉnh nắm biết, tiếp tục nghiên cứu đề xuất.

Về điểm Bưu điện văn hóa xã (*tiêu chí số 8 về xây dựng nông thôn mới*): Trên địa bàn tỉnh có 114/115 (*đạt tỷ lệ 99,13%*) điểm (*01 xã chưa có điểm bưu điểm là xã Đại Thành, huyện Tiên Yên*). Sở đã làm việc cùng Bưu điện tỉnh và địa phương về việc đầu tư xây dựng điểm Bưu điện văn hóa xã Đại Thành, đề nghị Bưu điện tỉnh báo cáo Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam rà soát và xây dựng Quy hoạch hệ thống điểm Bưu điện văn hóa xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Trong 6 tháng đầu năm 2015 đã lập phiếu và thẩm định 14 xã đạt yêu cầu gửi Ban Nông thôn mới tổng hợp.

Tổng kết cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 44 năm 2015 với chủ đề "*Hãy viết một bức thư nói về thế giới bạn muốn được lớn lên trong đó*". Tỉnh đạt 01 Giải khuyến khích thuộc Trường THCS Mạo Khê II, thị xã Đông Triều.

3.2. Về viễn thông, internet

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1631/UBND-VX4 ngày 30/3/2015 về chỉnh trang, ngầm hóa, làm gọn hệ thống cáp viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh: Sở đã dự thảo Kế hoạch thực hiện, hiện đang tổng hợp các ý kiến tham gia của các đơn vị liên quan, hoàn thiện Kế hoạch hướng dẫn các đơn vị.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2749/UBND-VX4 ngày 19/5/2015 về xây dựng các trạm BTS nguy trang thân thiện tại khu vực du lịch và các tuyến đường đô thị: Sở đã hướng dẫn Viễn thông Quảng Ninh thực hiện.

Triển khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động: Hướng dẫn các Doanh nghiệp Viễn thông, Truyền hình cáp xây dựng Quy hoạch chi tiết trình Sở thẩm định.

Thẩm định 61 vị trí xây dựng trạm BTS cho các Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh (*Tăng 43 vị trí so với cùng kỳ năm 2014*). Trong đó, 30 trạm phù hợp Quy hoạch và 31 trạm không phù hợp Quy hoạch.

Xây dựng Kế hoạch ứng phó với bão mạnh và siêu bão ngành thông tin và truyền thông gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp. Thực hiện công tác phối hợp chặt chẽ giữa Sở TTTT, các Doanh nghiệp BCVT, Đài Duyên hải, cơ quan thông tin đại chúng, UBND các huyện, thị xã, thành phố khi có thiên tai xảy ra và tiến hành công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hoạt động của các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Đề án vận động nhân dân ra đảo Trần sinh sống. Hiện Sở TTTT đã đề nghị Tập đoàn viễn thông Quân đội đồng ý hỗ trợ 30

hộ dân 60 điện thoại, 15 hộ đầu thu và ti vi, tuy nhiên 15/30 hộ dân đã được trang bị ti vi của đơn vị khác, còn lại 15/30 hộ còn lại chưa ra đảo.

3.3. Hoạt động quản lý nhà nước về Tần số vô tuyến điện

Tổng hợp các tổ chức, cá nhân sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện chưa có giấy phép trên địa bàn tỉnh. Đến thời điểm hiện tại có tổng số 36 đơn vị chưa có giấy phép (*Vân Đồn 02, Uông Bí 04, Cẩm Phả 02, Quảng Yên 02, Hoành Bồ 01, Móng Cái 06, Hạ Long 17, Đông Triều 02*), đồng thời hướng dẫn các đơn vị cấp phép. Chỉ đạo phòng VHHT TP Hạ Long và TX Quảng Yên hướng dẫn các Đài Truyền thanh chưa có giấy phép thực hiện thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện theo quy định. Đến nay các đơn vị đã hoàn thiện hồ sơ (*Hạ Long 03, Quảng Yên 02*) cấp phép theo quy định.

Xây dựng kế hoạch, phối hợp cùng Trung tâm Tần số Vô tuyến điện khu vực V, Chi cục khai thác Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phòng VHHT các địa phương Vân Đồn, Cô Tô kiểm tra, tuyên truyền các quy định của pháp luật về lĩnh vực tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá và đã cấp 05 giấy phép cho ngư dân.

4. Lĩnh vực Công nghệ thông tin

Quản lý và vận hành tốt các hệ thống thông tin của tỉnh (*Công thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống Thư điện tử tỉnh, Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh, Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh*), đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục và hiệu quả:

- Công thông tin điện tử tỉnh với 71 kênh thành phần, 19 liên kết website (*tăng 01 kênh thành phần so với cùng kỳ năm 2014*) đã phục vụ đắc lực sự chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Đến nay, Công thông tin điện tử tỉnh đã cung cấp 1.286 dịch vụ công trực tuyến (*1.028 dịch vụ công cấp tỉnh, 183 dịch vụ công cấp huyện, 75 dịch vụ công cấp xã*). Trong đó, các dịch vụ công đều đạt mức 1,2. Ngoài ra, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 là 148. Trong 6 tháng đầu năm, đã có 5.186 bài viết, 230 văn bản pháp quy được cập nhật lên Cổng.

- Hệ thống thư điện tử tỉnh thường xuyên được cập nhật mới hòm thư cho CBCCVC trong toàn tỉnh, triển khai đồng bộ tại 100% cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và một số UBND cấp xã là công cụ trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, cũng như các CBCCVC thông suốt, an toàn, hiệu quả, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí. Đến nay, Hệ thống thư điện tử tỉnh đã có 10.054 hòm thư với 122 nhóm người dùng (*tăng 3.897 hòm thư và 06 nhóm người dùng so với cùng kỳ năm 2014*), bình quân lượng truy cập có hơn 2.500 tài khoản/tháng.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh có 142 điểm cầu, (*tăng 51 điểm so với cùng kỳ năm 2014, trong đó có 39 điểm cầu là triển khai theo hình thức thuê dịch vụ sử dụng kinh phí của Tỉnh*) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí.

- Chứng thư số tổ chức đã được cấp 42 cơ quan, đơn vị và 2.187 chứng thư số cá nhân thuộc 36 cơ quan, đơn vị. Thực hiện Quy định về việc trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh QN, ngày

01/6/2015 đã chính thức thực hiện trao đổi văn bản điện tử giữa 42 cơ quan, đơn vị trong tỉnh, 42/42 đơn vị đã phản ánh ưu điểm, kết quả trong việc trao đổi văn bản điện tử, việc trao đổi đã tiết kiệm được thời gian, nhanh chóng, tiết kiệm chi phí về văn phòng phẩm.

Tham mưu cho UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT của tỉnh, xây dựng Quy chế và kinh phí hoạt động, xây dựng chương trình và tham mưu, báo cáo UBND tỉnh sắp xếp lịch họp BCD; Hướng dẫn các địa phương kiện toàn BCD, xây dựng Chương trình hoạt động năm 2015 và kiện toàn Tổ giúp việc.

Di chuyển thành công hệ thống Thư điện tử tỉnh từ Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) cũ (tầng 17, Trụ sở Liên cơ quan số 2) sang Trung tâm Trung tâm THDL mới (tầng 4, Tòa nhà Viễn thông QN).

Tổ chức thành công chương trình ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển Internet tại địa phương với Trung tâm Internet Việt nam, thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (VNNIC).

Tham gia ý kiến các Dự án, dự thảo của Tỉnh, đơn vị: Tăng cường năng lực đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan trọng yếu trên địa bàn tỉnh; Ứng dụng hệ thống thông tin phục vụ công tác theo dõi, đánh giá công tác CCHC; Thông báo kết luận chỉ đạo của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử và Trung tâm hành chính công; Khung Chính phủ điện tử Việt Nam; Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 – 2020 của Chính phủ; Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh...

5. Công tác xây dựng Quy hoạch và triển khai dự án

5.1. Công tác xây dựng và triển Quy hoạch, Kế hoạch

Quy hoạch Công nghệ thông tin: Hiện đang hoàn thiện dự thảo lần cuối để báo cáo Văn phòng UBND tỉnh bố trí lịch báo cáo Hội đồng.

Quy hoạch Báo chí xuất bản: Đã hoàn thiện dự thảo, tuy nhiên chưa trình UBND tỉnh do chờ Quy hoạch báo chí toàn quốc.

Quy hoạch Bưu chính Viễn thông: Đã báo cáo UBND tỉnh dừng triển khai

Về Kế hoạch hợp tác truyền thông năm 2015: Trong 06 tháng đầu năm, đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch hợp tác truyền thông với 31 cơ quan báo chí trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí là 10,580 tỷ đồng. Theo đó, Sở được ủy quyền ký 10/31 đơn vị (còn 21 đơn vị do các Sở ngành chuyên ngành ký), đến nay đã ký hợp đồng 10/10 đơn vị với kinh phí 3,805 tỷ đồng, đã thực hiện tạm ứng cho 10/10 đơn vị là 1,142 tỷ đồng; Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, sở ngành chuyên ngành được ủy quyền triển khai.

Kế hoạch kiểm tra về an toàn an ninh thông tin: Tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch và được UBND tỉnh ban hành. Hiện đang phối hợp với Sở Tài chính thẩm định kinh phí.

Về tập huấn, truyền thông Chính quyền điện tử cho công dân và doanh nghiệp: Đã được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch, hiện đang phối hợp với Sở Tài chính để trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí.

5.2. Công tác triển khai các dự án

Công tác thẩm định các hạng mục, dự án: “*Nâng cấp Website bảo tàng Quảng Ninh*” thuộc dự án “*Trung bày hiện vật và nội dung công trình Bảo tàng Thư viện tỉnh Quảng Ninh*”.

Đối với các dự án chuẩn bị đầu tư: Hiện Sở đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư đối với 02 dự án: Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh và Dự án Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác đối ngoại.

Đối với các dự án hoàn thành: Đã trình Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 09 dự án, hiện đang phối hợp với Sở tài chính hoàn thiện hồ sơ quyết toán theo quy định.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Sở đã tổ chức **06** cuộc thanh tra, kiểm tra (*03 cuộc theo Kế hoạch và 03 cuộc đột xuất*) đối với 18 tổ chức và 39 cá nhân trên địa bàn tỉnh. Kết quả, có **06** tổ chức và 10 cá nhân vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính **88.800.000đ** (*Số tiền xử phạt tăng 84.800.000 đồng so với cùng kỳ năm 2014*).

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Sở nhận được 02 đơn khiếu nại: Về việc Báo QN đăng bài sai sự thật, xúc phạm nhân phẩm và danh dự của công dân, Sở đã tham mưu văn bản xác minh nội dung thông tin Báo QN điện tử đưa và có văn bản trả lời các nội dung khiếu nại cho công dân; Về việc trả lời các nội dung liên quan đến Đoàn thanh tra đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật trong kinh doanh thuê bao di động trả trước, Sở đã tham mưu văn bản trả lời đơn đề nghị của công dân. Đến nay các cá nhân không có phản hồi gì.

7. Công tác tham mưu tổ chức các Hội nghị cho tỉnh; công tác hành chính, nội vụ, văn phòng của Sở

7.1 Công tác tham mưu tổ chức các Hội nghị cho tỉnh

Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thành công **06** Hội nghị (*tăng 03 Hội nghị, tăng 150% so với cùng kỳ năm 2014*): Truyền thông và Phát triển; Gặp mặt các cơ quan báo chí nhân dịp xuân Ất Mùi 2015; Tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp và nhiệm vụ trọng tâm năm 2015; Hội nghị ký kết với các doanh nghiệp và 02 cuộc tổ chức kỷ niệm 90 năm Ngày Báo chí Cách Mạng Việt Nam tại Hà Nội và Quảng Ninh.

Phối hợp các địa phương trong tỉnh tổ chức thành công **06** Hội nghị, Hội thảo (*tăng 03 Hội nghị, tăng 150% so với cùng kỳ năm 2014*): Carnival Hạ Long; Lễ hội Hoa Anh Đào; Hội nghị tiếp xúc doanh nghiệp; Hội nghị hợp tác phát triển du lịch giữa tỉnh QN và một số tỉnh thành phía Bắc với TP Hồ Chí Minh; Hội nghị tiếp xúc doanh nghiệp; Hội nghị Ocop.

7.2 công tác hành chính, nội vụ, văn phòng của Sở

Đối với tuyển dụng Hợp đồng lao động: 06 vị trí hợp đồng lao động được UBND tỉnh quan tâm bố trí là các vị trí rất khó trong công tác tuyển dụng, vì thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, nên đòi hỏi người lao động phải có trình độ chuyên môn cao, tương ứng với các vị trí, việc tuyển dụng rất khó khăn đối với Sở vì hồ sơ nộp ít (*mặc dù đã được thông báo nhiều lần, nhiều ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng*). Đến nay, công tác tuyển dụng đã hoàn thành, hiện đang bố trí 06 vị trí này tham gia đào tạo theo yêu cầu.

Đối với công tác cải cách hành chính: Về xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2014: Sở được Hội đồng thẩm định chấm và xếp hạng đứng thứ 03/19 các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh (*tăng 5 bậc so với năm 2013*). Việc xếp hạng được tăng **05 bậc** là do năm 2014, Sở đã tập trung rà soát bộ chỉ số và chỉ đạo các phòng chuyên môn liên quan bám sát thực hiện, nhờ thực hiện tốt đến nay công tác CCHC của Sở đã đi vào nề nếp.

Tính đến hết tháng 6/2015, toàn bộ 23/23 TTHC (*đạt 100%*) đã được đưa vào giải quyết tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Hiện nay, đang trình Sở tư pháp dự thảo Tờ trình, quyết định ban hành mới 20 TTHC và sửa đổi, bổ sung 06 TTHC do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

Đối với tổ chức 07 Hội nghị của Sở: Hội nghị Tổng kết ngành TTTT năm 2015; Hội nghị cán bộ CCVC năm 2015; Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2014, phát động thi đua năm 2015 của Cụm thi đua Khối VHXX; Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm và phiếu đánh giá công chức Lãnh đạo điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Hội nghị Điển hình tiên tiến ngành thông tin và truyền thông lần thứ nhất (2010 - 2015); Hội nghị công tác thông tin và truyền thông cấp huyện Quý I/2015; Hội nghị phổ biến quy định của pháp luật về thông tin và truyền thông đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh....

Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Sở và 07/07 (*đạt 100%*) Chi bộ thuộc Đảng bộ.

Ban hành **05** quy chế, quy định của Sở: Quy định phân cấp (*theo Quyết định số 858/QĐ-UBND*); Sửa đổi và ban hành Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan (*ban hành mới theo Nghị định 04 của Chính phủ, thay thế Nghị định 71/1998*); Quy định về công tác thi đua, khen thưởng...

8. Hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Quản lý tốt các hệ thống thông tin của Tỉnh: Công thông tin điện tử tỉnh, hệ Thư điện tử tỉnh, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh. Tổ chức trực ban, quản lý vận hành Trung tâm THDL tất cả các ngày trong tuần, kịp thời phát hiện và khắc phục những lỗi của các hệ thống điện, điều hòa. Đảm bảo các hệ thống thông tin đặt tại Trung tâm THDL tỉnh hoạt động thông suốt, liên tục, phục vụ yêu cầu công tác của các đơn vị.

An toàn, an ninh và bảo mật hệ thống: Không có hiện tượng tấn công gây thiệt hại hệ thống.

Công tác quản lý, vận hành thiết bị liên lạc qua vệ tinh Imasat đảm bảo đúng quy định.

9. Hoạt động quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông của phòng Văn hóa Thông tin các huyện, thị xã, thành phố

Công tác quản lý nhà nước tại các địa phương có nhiều chuyển biến. Các Phòng VH TT đã giúp UBND cấp huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngành TTTT trên địa bàn; Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền các sự kiện lớn của tỉnh, của đất nước; tập trung tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước được thực hiện tốt từ huyện đến các xã, phường, thị trấn, thôn, khu, bản trên địa bàn toàn tỉnh;

Hoạt động thanh tra, kiểm tra được đẩy mạnh; Các địa phương đã chủ động, phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Sở thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn, các lĩnh vực thanh tra tập trung chủ yếu về quản lý đại lý internet, games online, quản lý thuê bao di động trả trước, hoạt động xuất bản, in, truyền thanh, truyền hình.

(1) **Phòng VH TT huyện Ba Chẽ:** Tham mưu cho UBND huyện tổ chức thành công 03 lễ hội đầu năm (*Đình làng Dạ, Miếu Ông Miếu Bà, Lồng Tồng*), hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các sự kiện lớn của huyện, tỉnh và đất nước, (2) **Phòng VH TT huyện Cô Tô:** Kịp thời tuyên truyền đến cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trên huyện đảo những chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, tuyên truyền chào mừng, kỷ niệm những ngày lễ lớn của tỉnh và của đất nước; (3) **Phòng VH TT huyện Đầm Hà:** Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên địa bàn huyện, thường xuyên cập nhật tin, bài lên Cổng thông tin điện tử thành phần của huyện; (4) **Phòng VH TT TX Đông Triều:** Tổ chức 21 đợt tuyên truyền cao điểm, tăng cường ứng dụng CNTT trong CCHC trên địa bàn TX; (5) **Phòng VH TT thị xã Quảng Yên:** Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 727 năm chiến thắng Bạch Đằng và Lễ hội truyền thống Bạch Đằng năm 2015, tích cực hướng dẫn các xã, thị trấn trong công tác thông tin tuyên truyền; (6) **Phòng VH TT TP Uông Bí:** Tham mưu cho UBND TP tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Uông Bí, các hoạt động Mừng Đảng, Mừng Xuân Ất Mùi 2015, khai mạc Hội Xuân Yên Tử, Hội chùa Ba Vàng 2015; (7) **Phòng VH TT Móng Cái:** Tổ chức kiểm tra 03 đợt đối với 10 cơ sở phát hành xuất bản phẩm, tích cực tham mưu cho UBND TP triển khai hệ thống thư điện tử, chữ ký số và trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2015, công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông được thắt chặt ở tất cả các lĩnh vực. Hoạt động báo chí đi vào ổn định, nề nếp và có hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc định hướng dư luận, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Các dịch vụ bưu chính, chuyển phát hoạt động ổn định, hàng hoá, bưu phẩm, bưu kiện, vật phẩm được chuyển, phát phục vụ nhanh chóng, kịp thời và an toàn; Mạng lưới viễn thông đảm bảo thông suốt phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Ủy Đảng và Chính quyền góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, phòng chống thiên tai; Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin tiếp tục được tăng cường; Ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh trong toàn tỉnh; Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong trao đổi công việc, số lượng CBCCVC sử dụng thư điện tử ngày càng tăng, chữ ký số được cấp phát và hướng dẫn sử dụng ở hầu hết các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, đẩy mạnh sử dụng Hội nghị truyền hình thay cho họp trực tiếp...; Đề án Chính quyền điện tử đang được hoàn thiện, các ứng dụng của Đề án được triển khai tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Công tác thanh tra, kiểm tra đã triển khai đồng bộ trong nhiều lĩnh vực: viễn thông, Internet, tần số vô tuyến điện, báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình... Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý ngăn chặn kịp thời

các vi phạm pháp luật của đối tượng được kiểm tra, góp phần tăng cường hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước của Sở.

Hoạt động quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông tại địa phương đi vào nề nếp, có hiệu quả, đóng vai trò như cánh tay nối dài của Sở trong quản lý, phát triển ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Tôn tại, hạn chế

Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động thông tin và truyền thông ở một số tổ chức, cá nhân chưa nghiêm, vẫn còn sai phạm như: Viễn thông; Tần số vô tuyến điện; Internet... Tin nhắn rác, tin nhắn lừa đảo gia tăng và còn nhiều bất cập trong công tác quản lý các đầu số thông tin di động.

Quy hoạch chi tiết hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của các Doanh nghiệp Viễn thông, Truyền hình cáp đến nay chưa có đơn vị nào hoàn thành.

Trụ sở các trang thiết bị, máy móc làm việc của các Đài TTTT cấp huyện còn thiếu đã cũ và xuống cấp.

Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đang phải đối mặt với các vụ tấn công ngày càng phức tạp cả về quy mô lẫn mức độ ảnh hưởng. Trong khi đó, việc đảm bảo an toàn, an ninh cho các Trang/cổng thông tin điện tử chưa được các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức quan tâm đúng mức.

3. Nguyên nhân

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn, đặc biệt là của ngành chưa kịp thời, đồng bộ.

Thông tin, truyền thông là lĩnh vực phát triển nhanh, mạnh; trình độ quản lý có lúc chưa theo kịp.

Nhiệm vụ, công việc của Sở nhiều, biên chế chưa đảm bảo, điều kiện vật chất phục vụ công tác quản lý còn gặp nhiều khó khăn.

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tinh thần chủ động, tích cực trong công việc của một bộ phận cán bộ còn hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Bộ Thông tin và Truyền thông

Sớm ban hành Quy hoạch báo chí toàn quốc đến năm 2020, làm cơ sở để các địa phương triển khai.

Sớm ban hành chức năng, nhiệm vụ của Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh thành theo Nghị định 24/NĐ-CP của Chính phủ.

Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông để củng cố hành lang pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước tại các địa phương như thông tư hướng dẫn thực hiện nghị định 24/2014/NĐCP.

Tăng cường hướng dẫn các địa phương trong hoạt động quản lý nhà nước.

2. Với UBND tỉnh

Sớm ban hành chính sách về chế độ hỗ trợ CB, CCVC làm công tác công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

Sớm phê duyệt các Quy hoạch, Kế hoạch, Đề án, Dự án thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Quan tâm đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng Ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt là cơ sở hạ tầng về phát thanh, truyền thanh cơ sở.

3. Huyện, Thị, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quan tâm cấp kinh phí cho các hoạt động của Phòng VH TT, Đài TTTT các huyện, thị xã, thành phố.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ngành thông tin và truyền thông phát triển trên địa bàn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Sáu tháng cuối năm 2015 diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của tỉnh, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII... Với ý nghĩa quan trọng đó, Sở tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch công tác năm 2015 đã đề ra. Trong đó, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các Quy hoạch ngành thông tin và truyền thông. Hướng dẫn, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các địa phương nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông tại các địa phương; Tập trung hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp giải quyết các khó khăn vướng mắc và tồn tại.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy, HDND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quản lý, điều hành trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

2. Xây dựng Quy hoạch phát triển BCXB đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Tham mưu cho Tỉnh tổ chức tốt Hội nghị giao ban báo chí hàng tháng; Tiếp tục triển khai Kế hoạch hợp tác truyền thông tỉnh Quảng Ninh với các cơ quan báo chí năm 2015; Tổ chức Lớp tập huấn quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, bồi dưỡng Người phát ngôn của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh cung cấp thông tin cho báo chí về các sự kiện lớn của tỉnh...

3. Triển khai việc làm gọn, chỉnh trang cáp viễn thông và ngầm hóa công trình hạ tầng viễn thông; Hướng dẫn Viễn thông Quảng Ninh triển khai xây dựng trạm BTS nguy trang thân thiện với môi trường; Thẩm định Quy hoạch chi tiết của các Doanh nghiệp trên cơ sở Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Quảng Ninh; Xây dựng Quy định về việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và khung giá, phương án tính giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh; Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn cấp phép xây dựng các công trình hạ tầng kỹ

thuật viên thông thụ động trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Xây dựng kế hoạch cụ thể chuyên đôi cột ăng ten A2 sang A1 theo lộ trình; Tổ chức hội nghị tuyên truyền Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020.

3. Xây dựng Quy hoạch phát triển và ứng dụng CNTT đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2016, giai đoạn 2016 – 2020: Tham mưu đẩy mạnh cách hoạt động ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực y tế, giao thông, đất đai; Triển khai kế hoạch phối hợp phát triển Internet trên địa bàn tỉnh; Triển khai Kế hoạch kiểm tra An toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước; Tổ chức tập huấn, diễn tập An toàn thông tin, tập huấn sử dụng chữ ký số, trao đổi văn bản điện tử; Triển khai lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Triển khai mạng wifi miễn phí; Tổ chức đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước; Xây dựng Chính sách ưu đãi, khuyến khích nhằm thu hút nguồn nhân lực CNTT làm việc trong cơ quan nhà nước.

5. Tiếp tục triển khai xây dựng các Quy hoạch ngành; Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015; Kế hoạch tập huấn, truyền thông về Chính quyền điện tử cho công dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2015; Đôn đốc các đơn vị trong toàn tỉnh triển khai các dự án, nhiệm vụ được phê duyệt trong Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2015; Triển khai các dự án do Sở làm chủ đầu tư.

6. Ban hành Kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; Phối hợp chặt chẽ với Phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý vi phạm; Phối hợp với Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về báo chí đối với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Tổ chức tập huấn phổ biến các quy định của pháp luật về thông tin và truyền thông cho cán bộ phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố, đại diện các Doanh nghiệp Viễn thông, Cơ sở in, phát hành...; Triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

7. Triển khai Đề án 25 đã được Tỉnh phê duyệt; Phối hợp với các địa phương tổ chức Hội nghị giao ban công tác thông tin và truyền thông cấp huyện 9 tháng đầu năm 2015; Tổ chức tổng kết công tác năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016; Tổ chức Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập Sở.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Thông tin Truyền thông.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Quảng Ninh;
 - HĐND, UBND tỉnh;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - Sở KHĐT, Sở Y tế;
 - Sở KHCN, Cục Thống kê;
 - Sở GDĐT, Công an tỉnh;
 - Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
 - Đài PTTH tỉnh, Báo QN; Báo HL;
 - Phòng VH TT các huyện, TX, TP;
 - Đài TTTH các huyện, TX, TP;
 - Lưu VT, VP.
- } (Báo cáo)

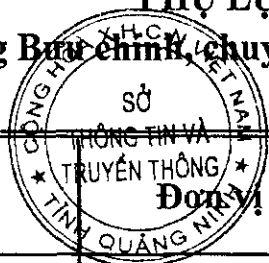
GIÁM ĐỐC



Mai Vũ Tuấn

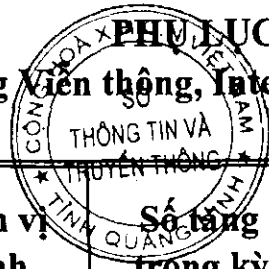
PHỤ LỤC 1

Kết quả hoạt động Bưu chính, chuyển phát 6 tháng đầu năm 2015



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tăng trong kỳ	So với cùng kỳ năm 2014	So với chỉ tiêu năm 2015
1	Sản lượng phát hành báo chí	Tờ	4.423.000	-7%	44,23%
2	Sản lượng Bưu phẩm thường đi, đến trong nước và Quốc tế	Kg	84.402	63%	168%
3	Bưu kiện thường đi, đến từ liên tỉnh, quốc tế.	Cái	44.622	11%	88%
4	Bưu gửi, hàng gửi chuyển phát nhanh các loại đi đến trong và ngoài nước	Cái	588.332	12%	58,8%
5	Thư, điện chuyển tiền từ liên tỉnh, quốc tế đi, đến	Cái, bức	38.210	-10%	31,8%
6	Số tiền chuyển	Tỷ đồng	162,066	-18%	32,4%
7	Doanh thu	Tỷ đồng	46,856	14%	52%

PHỤ LỤC 2
Kết quả hoạt động Viễn thông, Internet 6 tháng đầu năm 2015



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tăng trong kỳ	Số giảm trong kỳ	So với cùng kỳ năm 2014	So với chỉ tiêu năm 2015	Hiện có trên mạng
1	Điện thoại cố định có dây	Thuê bao	882	3.021	-27%	44,1%	131.046
2	Điện thoại cố định không dây		678	2.239	-50%	27,1%	24.434
3	Điện thoại DD trả sau		15.852	16.907	40%	45,2%	162.987
4	Điện thoại DD trả trước		763.698	251.887	138%	109%	2.388.864
5	Thuê bao internet băng thông rộng xDSL		17.999	10.901	95%	89,9%	108.541
6	Thuê bao FTTH		11.884	3.380	83%		22.233
7	Doanh thu	Tỷ đồng	1.161		12%	58%	1.161